

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1986/2023/DS-ST

Ngày: 28 - 09 - 2023

V/v tranh chấp: hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kha

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lâm Thị Hoàng Oanh
2. Ông Trần Văn Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1176/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc “tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 500/2023/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 08 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 381/2023/QĐST-DS ngày 31 tháng 08 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ trụ sở: tầng 1-2, Tòa nhà Sailing Tower số 111A đường A, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Thanh Vân, ông Hồ Thành Lợi và Nguyễn Quang Huy, địa chỉ: tầng 6 Tòa nhà Pax Sky số 26 đường C phường D quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Giấy ủy quyền số 116930.23 ngày 10/08/2023).

2. Bị đơn: Ông Bào Trung H

Địa chỉ: 61/4/24 đường X, phường Y, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án có nội dung như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q và bị đơn ông Bào Trung H có ký Hợp đồng tín dụng số 0497/HĐTCDP-VIB819/17 ngày 03/08/2017, với số tiền cho vay là 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng kể từ ngày giải ngân đến ngày 09/08/2022, lãi suất 17%/năm, mục đích vay tiêu dùng. Ngày 09/08/2017, ngân hàng đã giải ngân cho ông Bào Trung H theo Đơn đề nghị giải ngân kèm Khế ước nhận nợ số 0497/KUNNTCDP-VIB819/17 với số tiền 150.000.000 đồng theo đúng yêu cầu thỏa thuận trong hợp đồng.

Ngoài ra, căn cứ Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB và Đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 07/3/2017 của ông Bào Trung H, ngày 16/03/2017 Ngân hàng TMCP Q đã cấp cho ông Bào Trung H thẻ tín dụng số 5138920000006133, loại thẻ VIB PLATINUM CASHBACK (thẻ tín dụng quốc tế) với hạn mức sử dụng là 45.000.000 đồng, lãi suất, phí theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng và sử dụng thẻ tín dụng, ông H vi phạm nội dung thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng đã ký, ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng ông H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán. Do đó, ngày 07/11/2018 ngân hàng đã chuyển đã khoản vay nợ của ông Bào Trung H sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 28/09/2023 thì ông H còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền tổng cộng là 374.047.815 đồng, gồm tiền nợ gốc là 170.612.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 66.978.931 đồng, tiền nợ lãi quá hạn và phí là 136.455.956 đồng (trong đó nợ lãi quá hạn là 103.262.948 đồng và nợ phí là 33.193.008 đồng), cụ thể:

Hợp đồng tín dụng	Nợ gốc	Nợ lãi trong hạn	Nợ lãi quá hạn/Phí	Tổng
Thẻ 5138920000006133	44.803.661	15.961.700	33.193.008	93.958.369
Hợp đồng số 0497/HĐTCDP-VIB819/17	125.809.267	51.017.231	103.262.948	280.089.446
Tổng	170.612.928	66.978.931	136.455.956	374.047.815

Ngân hàng TMCP Q yêu cầu ông Bào Trung H thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 28/09/2023 là 374.047.815 đồng, gồm tiền nợ gốc là 170.612.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 66.978.931 đồng, tiền nợ lãi quá hạn và phí là 136.455.956 đồng (trong đó nợ lãi quá hạn là 103.262.948 đồng và nợ phí là 33.193.008 đồng), yêu cầu thanh toán làm một lần ngay khi bản án hay quyết định có hiệu lực pháp luật. Đồng thời, Ngân hàng TMCP Q yêu cầu ông Bào Trung H trả tiền lãi phát sinh từ ngày 29/09/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, Đăng ký phát hành thẻ tín dụng và Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB.

Ngoài ra nguyên đơn không có ý kiến yêu cầu gì khác.

Bị đơn là ông Bào Trung H không có ý kiến trình bày vì không đến Tòa theo các lần triệu tập của Tòa án để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như không gửi văn bản nêu ý kiến và các chứng cứ tài liệu kèm theo.

Tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q giữ nguyên ý kiến yêu cầu như trình bày nêu trên, ngoài ra không có ý kiến yêu cầu gì khác.

Bị đơn Bào Trung H đến phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu ý kiến (theo Phát biểu số 386/PB-VKS-DS ngày 28/09/2023):

- về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và trong việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- về việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Bị đơn từ khi thụ lý đến phiên tòa xét xử bị đơn không thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Tranh chấp giữa các bên trong vụ án là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, bị đơn Bào Trung H cư trú tại quận Bình Thạnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục:

Sau khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, bị đơn Bào Trung H đã được Tòa án nhiều lần thông báo, triệu tập đến Tòa để giải quyết vụ án. Việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng được thực hiện hợp lệ, đúng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự nhưng đến phiên tòa lần hai ông H vẫn vắng mặt không có lý do.

Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định đương sự có nghĩa vụ chứng minh, nhưng bị đơn không đến tòa, cũng như không cung cấp các tài liệu, chứng cứ nên Tòa án căn cứ những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc để giải quyết theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q yêu cầu bị đơn ông Bào Trung H thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 28/09/2023 là 374.047.815 đồng (ba trăm bảy mươi bốn triệu không trăm bốn mươi bảy ngàn tám trăm mười lăm đồng), gồm tiền nợ gốc là 170.612.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 66.978.931 đồng, tiền nợ lãi quá hạn và phí là 136.455.956 đồng (trong đó nợ lãi quá hạn là 103.262.948 đồng và nợ phí là 33.193.008 đồng), yêu cầu thanh toán làm một lần ngay khi bản án hay quyết định có hiệu lực pháp luật, làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật và yêu cầu ông Bào Trung H tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 29/09/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, Đăng ký phát hành thẻ tín dụng và Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB; Hội đồng xét xử xét thấy:

- Hợp đồng tín dụng số 0497/HĐTCDP-VIB819/17 ngày 03/08/2017 và Đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 07/3/2017, Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB, giữa Ngân hàng TMCP Q và ông Bào Trung H được ký kết trên cơ sở tự nguyện, có chủ thể, hình thức và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật.

- Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 0497/HĐTCDP-VIB819/17 ngày 03/08/2017 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 0497/KUNNTCDP-VIB819/17 ngày 09/08/2017, các bản tóm tắt sao kê và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định trong quá trình thực hiện hợp đồng ông H vi phạm nghĩa vụ thanh toán, từ tháng 11/2018 bị đơn không thanh toán dư nợ theo hợp đồng, ngày 07/11/2018 ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ của bị đơn sang nợ quá hạn, tính đến ngày 28/09/2023 số tiền bị đơn còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0497/HĐTCDP-VIB819/17 là 280.089.446 đồng (gồm tiền nợ gốc là 125.809.267 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 51.017.231 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 103.262.948 đồng).

- Căn cứ Đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 07/3/2017, Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB, các bản tóm tắt sao kê của thẻ tín dụng số 5138920000006133 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở xác định trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng bị đơn đã giao dịch tổng số tiền là 305.879.642 đồng, bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền là 278.207.514 đồng, từ tháng 11/2018 bị đơn không thanh toán dư nợ thẻ, ngày 07/11/2018 ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ của bị đơn sang nợ quá hạn, tính đến ngày 28/09/2023 bị đơn còn nợ số tiền thẻ tín dụng là 93.958.369 đồng, bao gồm tiền nợ gốc là 44.803.661 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 15.961.700 đồng, tiền nợ lãi quá hạn và phí là 33.193.008 đồng (trong đó phí thường niên là 899.000 đồng, phí chậm thanh toán là 23.034.123 đồng và phí vượt hạn mức là 9.259.885 đồng).

- Như vậy, có thể xác định tính đến ngày 28/09/2023 bị đơn là ông Bào Trung H còn nợ Ngân hàng TMCP Q số tiền tổng cộng là 374.047.815 đồng, gồm tiền nợ gốc là 170.612.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 66.978.931 đồng, tiền nợ lãi quá hạn và phí là 136.455.956 đồng (trong đó nợ lãi quá hạn là 103.262.948 đồng và nợ phí là 33.193.008 đồng) như nguyên đơn đã trình bày.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập bị đơn Bào Trung H lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử nhưng đến lần thứ hai mở phiên tòa ông H vẫn không có mặt, không có ý kiến phản hồi, cũng như không cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình. Việc này thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không nghiêm, xem thường pháp luật, đồng thời bị đơn đã tự từ bỏ quyền trình bày nhằm bảo vệ quyền lợi của mình tại tòa. Hội đồng xét xử xét thấy từ lúc bị đơn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, nguyên đơn chuyển toàn bộ dư nợ của bị đơn sang nợ quá hạn và khởi kiện đến nay bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, việc bị đơn Bào Trung H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình là vi phạm thỏa thuận các bên đã ký kết tại Hợp đồng tín dụng số 0497/HĐTCDP-VIB819/17 ngày 03/08/2017, Đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 07/3/2017 và Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB. Do đó yêu cầu của Ngân hàng TMCP Q buộc ông Bào Trung H phải thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 28/09/2023 tổng cộng là 374.047.815 đồng, gồm tiền nợ gốc là 170.612.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 66.978.931 đồng, tiền nợ lãi quá hạn và phí là 136.455.956 đồng (trong đó nợ lãi quá hạn là 103.262.948 đồng và nợ phí là 33.193.008 đồng), là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ Luật dân sự năm 2015 và Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng.

- Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 29/09/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong

hợp đồng tín dụng và Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng là phù hợp theo Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất phạt vi phạm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Do nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu bị đơn thanh toán nhưng đến nay bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, nếu tiếp tục kéo dài thời gian trả nợ sẽ ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ bao gồm gốc và lãi nêu trên cho nguyên đơn làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí; bị đơn Bào Trung H phải chịu tiền án phí 18.702.391 đồng (mười tám triệu bảy trăm lẻ hai ngàn ba trăm chín mươi một đồng) theo quy định tại Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q.

Buộc ông Bào Trung H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q số tiền tổng cộng là 374.047.815 đồng (ba trăm bảy mươi bốn triệu không trăm bốn mươi bảy ngàn tám trăm mười lăm đồng), gồm tiền nợ gốc là 170.612.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 66.978.931 đồng, tiền nợ lãi quá hạn và phí là 136.455.956 đồng (trong đó nợ lãi quá hạn là 103.262.948 đồng và nợ phí là 33.193.008 đồng), thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Bào Trung H tiếp tục trả tiền lãi cho Ngân hàng TMCP Q tính từ ngày 29/09/2023 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0497/HĐTCDP-VIB819/17 ngày 03/08/2017 và Đăng ký phát hành thẻ tín dụng quốc tế ngày 07/3/2017, Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng VIB.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Bào Trung H phải chịu án phí là 18.702.391 đồng (mười tám triệu bảy trăm lẻ hai ngàn ba trăm chín mươi một đồng).

Ngân hàng TMCP Q không phải chịu án phí. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí 7.744.000 đồng (bảy triệu bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng) cho Ngân hàng TMCP Q theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000178 ngày 10/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 12 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA Dân sự Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Trần Tuấn Kha